

Số: 462/THCS-THPT.DH

Quận 10, ngày 30 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
V/v các khoản thu năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25/08/2023 Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hướng dẫn 4103/HDLS/BHXH-GDĐT ngày 01/08/2023 về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 6208/SGDĐT- KHTC ngày 27/10/2023 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn TP.HCM;

Trường THCS - THPT Diên Hồng thông báo các khoản thu năm học 2023-2024 như sau:

I. Học phí công lập:

- Trung học cơ sở: Khối 6;7;8;9 :60.000đ/tháng (thu 9 tháng)
- Trung học phổ thông: Khối 10+11+12 :120.000đ/tháng(thu 9 tháng)

II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

1.Tiền tổ chức 2 buổi/ngày:

- Khối 9: 180.000 đồng / học sinh/ tháng.
- Khối 10:240.000 đồng / học sinh/ tháng.
- Khối 11: 240.000 đồng / học sinh/ tháng.
- Khối 12: 280.000 đồng / học sinh/ tháng.

2.Tiền tổ chức dạy Tin học tăng cường:

- Lớp 9/1;9/2;9/3 :100.000 đồng / học sinh/ tháng.

3.Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống: 80.000đồng / học sinh/ tháng:

- Cấp THCS: Khối 6; Khối 7; Khối 8; Khối 9
- Cấp THPT: Khối 10; Khối 11

4.Tiền tổ chức Giáo dục Stem: 180.000 đồng/học sinh /tháng

- Cấp THCS: Khối 6; Khối 7; Khối 8
- Cấp THPT: Khối 10; Khối 11

5. Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài: 200.000 đồng /học sinh/tháng

- Cấp THCS :Khối 6; Khối 7; Khối 8
- Cấp THPT :Khối 10; Khối 11

III. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh

1. Ăn phẩm: 50.000đồng/ học sinh/ năm.
2. Tiền nước uống : 15.000đồng/ học sinh/ tháng.
3. Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh :
 - Các lớp tự nguyện sử dụng máy lạnh cũ: 35.000 đồng /học sinh/tháng.
 - Các lớp tự nguyện sử dụng máy lạnh mới gắn: 30.000 đồng /học sinh/tháng
3. Mức thu Bảo hiểm y tế:
 - Mức đóng BHYT Khối 6, 7, 8, 9, 10, 11: 680.400 đồng/ học sinh.(Từ T1/2024 đến T12/2024)
 - Mức đóng BHYT Khối 12 là: 510.300 đồng/ học sinh.(Từ T1/2024 đến T09/2024)

IV. Chế độ miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập:

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở giáo dục và Đào tạo tại công văn số 794/SGDDT-KHTC ngày 21/03/2022 về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022.

V. Thời gian thực hiện: Thu theo số tháng học thực tế

Nơi nhận:

- BGH, GV, NV;
- Lưu VT. (KT)


Trưởng
Trưởng Học Cơ Sở
Trưởng Học Phó Tổng
ĐIỂN HỒNG
Pa 5/10/24
Nguyễn Tiến Tân